

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải” trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải; Kế hoạch số 1743/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh Kon Tum.

UBND huyện Kon Rẫy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải” trên địa bàn huyện Kon Rẫy (gọi tắt là *Kế hoạch*) như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1 Mục đích

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1743/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh thực hiện “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải” phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của huyện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình hành động.

- Nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong việc chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đồng thời phát triển ngành giao thông vận tải trên địa bàn huyện đồng bộ theo hướng hiện đại hóa và bền vững, bắt kịp với xu thế và trình độ phát triển tiên tiến.

1.2 Yêu cầu

- Căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ¹; các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch có liên quan của Trung ương, tỉnh và của huyện để phân công cụ thể nhiệm vụ, đúng chức năng, lĩnh vực được giao quản lý cho các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo.

- Việc triển khai kế hoạch thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh của ngành giao thông vận tải trên địa bàn huyện cần xây dựng lộ trình hợp lý, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và bền vững trong thực hiện thông qua các hành động cụ thể.

¹ Tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 1743/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu tổng quát

Phát triển hệ thống giao thông vận tải xanh hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

2.2 Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030 nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành giao thông vận tải đã sẵn sàng về mặt công nghệ, thể chế, nguồn lực nhằm thực hiện mức cam kết trong đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) và mục tiêu giảm phát thải khí mê-tan của Việt Nam.

- Đến năm 2050 phát triển hợp lý các phương thức vận tải, thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi toàn bộ phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng giao thông vận tải sang sử dụng điện, năng lượng xanh, hướng đến phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

3. Lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh: thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh trên địa bàn huyện đáp ứng đảm bảo lộ trình², cụ thể:

3.1. Về đường bộ

* Giai đoạn 2023-2030: thúc đẩy chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; mở rộng phối trộn, sử dụng 100% xăng E5 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới và hiện hữu chuyển đổi theo tiêu chí xanh.

* Giai đoạn 2031-2050: đến năm 2040, từng bước hạn chế tiến tới dừng việc sử dụng xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy dùng nhiên liệu hóa thạch để sử dụng trên địa bàn huyện; đến năm 2050, có 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh; hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên phạm vi toàn huyện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

3.2. Về đường thủy nội địa

Hiện nay, trên địa bàn huyện hoạt động vận tải thủy nội địa chưa phát triển; trong thời gian tới khi phát triển vận tải thủy nội địa phải thực hiện chương trình chuyển đổi năng lượng xanh theo từng giai đoạn như sau:

* Giai đoạn 2023-2030: khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa hoạt động trên địa bàn huyện sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh; áp dụng tiêu chí bến thủy

² Tại Kế hoạch 1743/KH-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

nội địa xanh, tuyến vận tải xanh làm cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư mới bến thủy nội địa xanh trên địa bàn huyện .

* Giai đoạn 2031-2050: tiếp tục khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa hoạt động trên địa bàn huyện sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Khuyến khích hoạt động đầu tư mới bến thủy nội địa theo hướng phát triển xanh; từ năm 2040, Có 100% phương tiện thủy nội địa đóng mới sử dụng điện, năng lượng xanh. Có 100% bến thủy nội địa xây dựng mới áp dụng tiêu chí xanh; khuyến khích bến thủy nội địa đang hoạt động chuyển dịch áp dụng tiêu chí cảng xanh; đến năm 2050, có 100% phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, có 100% trang thiết bị tại các bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

3.3. Về giao thông đô thị

* Giai đoạn 2023-2030: từ năm 2025, 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh; phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 5%.

* Giai đoạn 2031-2050: từ năm 2030, tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh; đến năm 2050, 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh; phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 10%.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, quy hoạch

+ Phối hợp với các Sở, ngành trong việc hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách để thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển của huyện.

+ Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông phù hợp với quy hoạch được duyệt, đảm bảo việc định hướng đầu tư, xây dựng, nâng cấp, vận hành khai thác kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp và đồng bộ với đầu tư, khai thác phương tiện, trang thiết bị giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính.

- Chuyển đổi phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh

+ Thúc đẩy người dân chuyển đổi sang phương tiện giao thông cá nhân (*xe mô tô, xe gắn máy, xe ô tô*) sử dụng điện.

+ Thúc đẩy doanh nghiệp vận tải xe buýt, taxi chuyển đổi sang ô tô điện.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông xanh

+ Triển khai phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt, chú trọng hạ tầng giao thông phục vụ vận tải hành khách công cộng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phi cơ giới, điểm trông giữ xe, bãi đỗ xe, cảng

thủy nội địa kết nối thuận tiện, hợp lý với các phương thức vận tải. Đầu tư xây dựng các công trình phục vụ giao thông (*bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ...*) bảo đảm theo chương trình chuyển đổi xanh.

+ Phát triển cơ sở hạ tầng cho trạm cấp năng lượng xanh, các phương tiện sử dụng điện, bao gồm: Hệ thống sạc điện, nguồn cấp năng lượng cho phương tiện trên địa bàn huyện, đặc biệt chú trọng trong khu vực đô thị.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính

+ Áp dụng giới hạn định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo lộ trình, hướng tới giảm tối đa mức tiêu thụ nhiên liệu và phát thải khí nhà kính.

+ Tổ chức khoa học, hợp lý giữa các phương thức vận tải; tăng cường kết nối các phương thức vận tải kết hợp dịch vụ logistics chất lượng cao, giảm hệ số chạy rỗng của phương tiện, giảm ùn tắc hàng hóa trong hoạt động vận tải và chuỗi cung ứng dịch vụ logistics; tổ chức quản lý, điều hành, khai thác hiệu quả phương tiện, trang thiết bị hạ tầng giao thông vận tải.

+ Từng bước nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng, khuyến khích hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân để chuyển sang sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

- Chủ động tham gia vào các cơ chế, các hoạt động hợp tác giữa huyện Kon Rẫy với các địa phương trong nước về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan trong lĩnh vực giao thông vận tải thông qua các hoạt động đầu tư phát triển hạ tầng, đầu tư phương tiện, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, tổ chức hội nghị, hội thảo,...

- Khoa học công nghệ: Ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ như: nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, cung ứng năng lượng xanh phù hợp với định hướng, quy hoạch của huyện; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải.

- Phát triển nguồn nhân lực: Đào tạo nguồn nhân lực để sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành phương tiện, hạ tầng giao thông công nghệ mới không phát thải khí nhà kính.

- Thông tin và truyền thông: Xây dựng truyền thông và tổ chức truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về lộ trình, chính sách, lợi ích chuyển đổi phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh.

5. Tổ chức thực hiện

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình cho phù hợp, sát thực tế và triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo nhằm đạt mục đích, yêu cầu mà kế hoạch chung đã đề ra.

- UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương mình; phối hợp với các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng là cơ quan đầu mối, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện Kế hoạch này, kết quả thực hiện và các vấn đề phát sinh (nếu có) báo cáo UBND huyện, Sở Giao thông vận tải.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng, ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện) để tổng hợp, kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Giao thông vận tải tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện ;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy

PHỤ LỤC

**Phân công nhiệm vụ triển khai Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Kon Rẫy
Về khai thực hiện “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan
của ngành giao thông vận tải” trên địa bàn huyện**

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện hoặc tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông phù hợp với quy hoạch được duyệt, đảm bảo việc định hướng đầu tư, xây dựng, nâng cấp, vận hành khai thác kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp và đồng bộ với đầu tư, khai thác phương tiện, trang thiết bị giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính	Phòng Tài chính – Kế hoạch; phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
2	Phối hợp với các Sở, ngành trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật để thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các - bon và khí mê - tan của ngành giao thông vận tải	phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có yêu cầu
3	Xây dựng/triển khai chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi từ phương tiện, trang thiết bị sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển của huyện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có hướng dẫn của Trung ương, tỉnh
4	Xây dựng/triển khai chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, xây dựng phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng xanh phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển của huyện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có hướng dẫn của Trung ương, tỉnh

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện hoặc tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Thúc đẩy người dân chuyển đổi sang phương tiện giao thông cá nhân (xe mô tô, xe gắn máy, xe ô tô) sử dụng điện	UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
6	Hoàn thiện hạ tầng giao thông công cộng, phát triển hạ tầng giao thông vận tải công cộng, hạ tầng giao thông phi cơ giới	Phòng Tài chính – Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND các xã, thị trấn và các Phòng, ban ngành có liên quan	2023-2050
7	Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính trong hoạt động giao thông vận tải	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
8	Phối hợp triển khai Quy hoạch và xây dựng hệ thống trạm sạc điện, trạm cấp năng lượng xanh cho phương tiện giao thông trên địa bàn huyện .	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Tài chính -Kế hoạch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan	2023-2050
9	Ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, cung ứng năng lượng xanh phù hợp với định hướng, quy hoạch của huyện; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2030
10	Phát triển nguồn nhân lực, sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh và kết cấu hạ tầng xanh	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023-2050
11	Xây dựng kế hoạch truyền thông và tổ chức truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện, thiết bị sử dụng điện, năng	Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm VH-TT-DL&TT	Các Phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện hoặc tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	lượng xanh	huyện		
12	Rà soát, hoàn thiện, triển khai chính sách khuyến khích, ưu đãi cho người dân trong huyện khi chuyển đổi phương tiện giao thông cá nhân sử dụng năng lượng hóa thạch sang phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh	Phòng Tài chính Kế hoạch	các đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh